



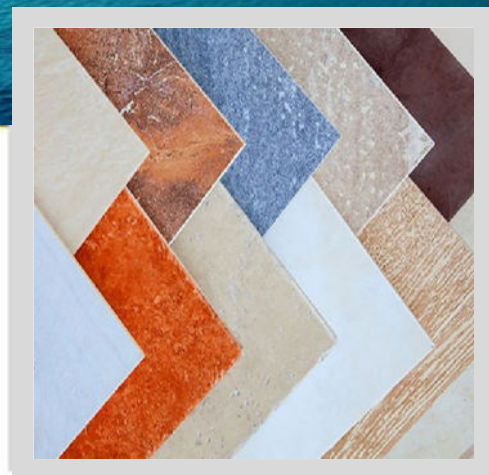
BẢN TIN

PHÒNG VỆ THƯƠNG MẠI & CẢNH BÁO SỚM

Hàng tuần



- ◆ Bộ Thương mại và Công nghiệp Phi-líp-pin thông báo khởi xướng điều tra sơ bộ tự vệ đối với sản phẩm gạch ốp lát



- ◆ Hoa Kỳ áp dụng thuế phòng vệ thương mại với vật liệu than chì dùng cho pin lithium-ion nhập khẩu từ Trung Quốc

TRUNG TÂM THÔNG TIN VÀ CẢNH BÁO

Số 54 Hai Bà Trưng, Phường Cửa Nam, Thành phố Hà Nội

www.trav.gov.vn; E-mail: ciew@moit.gov.vn



NỘI DUNG CHÍNH

TIN TRONG NƯỚC

- ◆ Bộ Thương mại và Công nghiệp Phi-líp-pin thông báo khởi xướng điều tra sơ bộ tự vệ đối với sản phẩm gạch ốp lát **3**

TIN NƯỚC NGOÀI

- ◆ Bra-xin áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với thép tấm nhập khẩu từ Trung Quốc **4**
- ◆ Hoa Kỳ áp dụng thuế phòng vệ thương mại với vật liệu than chì dùng cho pin lithium-ion nhập khẩu từ Trung Quốc **5**
- ◆ Trung Quốc và Hàn Quốc giải quyết tranh chấp thép cán nóng trong khuôn khổ WTO **9**
- ◆ Bộ Thương mại Hoa Kỳ rà soát áp thuế đối với pin và tấm pin năng lượng mặt trời nhập khẩu từ Ấn Độ, In-đô-nê-xi-a và Lào **10**
- ◆ Hàn Quốc áp thuế chống bán phá giá lên tới 33% đối với thép nhập khẩu từ Nhật Bản và Trung Quốc **11**
- ◆ Ai Cập ban hành kết luận sơ bộ về biện pháp tự vệ đối với thép cán nóng nhập khẩu **12**

THÔNG TIN XUẤT NHẬP KHẨU

- ◆ Tình hình xuất khẩu mặt hàng xe đạp điện vào thị trường EU **13**

Bộ Thương mại và Công nghiệp Phi-líp-pin thông báo khởi xướng điều tra sơ bộ tự vệ đối với sản phẩm gạch ốp lát

Mới đây Bộ Thương mại và Công nghiệp Phi-líp-pin (DTI) đã khởi xướng điều tra tự vệ với sản phẩm gạch ốp lát nhập khẩu vào Phi-líp-pin căn cứ Mục 6 của Đạo luật về biện pháp tự vệ của Phi-líp-pin.

- **Sản phẩm bị điều tra:** gạch ốp lát (ceramic tiles), bao gồm các sản phẩm Gạch lát nền và lát vỉa hè bằng gốm sứ, gạch ốp lò sưởi hoặc tường; gạch mosaic hình khối bằng gốm sứ và các loại tương tự, có hoặc không có lớp nền; vật liệu gốm sứ hoàn thiện. Sản phẩm thuộc các mã HS: 690722 và 690723 (tuy nhiên, mã HS chỉ có tính chất tham khảo).

Trước vụ việc này, sản phẩm gạch ốp lát nêu trên đã từng 02 lần bị Phi-líp-pin điều tra phòng vệ thương mại, gồm vụ việc tự vệ năm 2018 và chống bán phá giá năm 2021. Tuy nhiên, cả 02 vụ việc này đã được chấm dứt mà không bị áp thuế.

- **Căn cứ khởi xướng:** trong vụ việc này, DTI khởi xướng vụ việc trên cơ sở cáo buộc của Nguyên đơn - Hiệp hội các nhà sản xuất gốm sứ Phi-líp-pin (CMAI), theo đó sự gia tăng nhập khẩu gạch ốp lát vào Phi-líp-pin là nguyên nhân chủ yếu gây thiệt hại nghiêm trọng cho ngành sản xuất nội địa nước này, bao gồm sụt giảm thị phần, giảm doanh số bán hàng nội địa, tỷ lệ sử dụng lao động giảm, giảm năng suất lao động, các khoản lỗ phát sinh và chi phí sản xuất gia tăng...

- **Quy trình thủ tục:** Các bên quan tâm có thể đăng ký làm bên liên quan và gửi các ý kiến lập luận, bằng chứng, yêu cầu tổ chức phiên điều trần tới cơ quan điều tra theo địa chỉ:

“Bureau of Import Services (BIS)

Department of Trade and Industry (DTI) Floor, Filinvest Building

387 Senator Gil Puyat Avenue, Makati City

Hoặc nộp bản điện tử tới địa chỉ email: bis_irmd@dti.gov.ph”.

• **Khuyến nghị:**

Trước việc Phi-líp-pin khởi xướng điều tra tự vệ đối với sản phẩm gạch ốp lát nhập khẩu, doanh nghiệp Việt Nam cần theo dõi sát diễn biến vụ việc, chủ động rà soát tình hình xuất khẩu sang thị trường Phi-líp-pin trong giai đoạn điều tra và chuẩn bị đầy đủ dữ liệu liên quan trong trường hợp có yêu cầu cung cấp thông tin. Đáng lưu ý, đây là lần thứ ba sản phẩm gạch ốp lát bị Phi-líp-pin khởi xướng điều tra phòng vệ thương mại, cho thấy mặt hàng này là đối tượng được ngành sản xuất nội địa Phi-líp-pin đặc biệt quan tâm.

Mặc dù các vụ việc trước đây đã được chấm dứt mà không áp dụng biện pháp, doanh nghiệp không nên chủ quan mà cần hợp tác đầy đủ, kịp thời với cơ quan điều tra nhằm bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình. Cục Phòng vệ thương mại - Bộ Công Thương khuyến nghị các doanh nghiệp phối hợp chặt chẽ với hiệp hội ngành hàng và cơ quan quản lý để trao đổi thông tin, xây dựng phương án ứng phó phù hợp, hạn chế tối đa tác động bất lợi có thể phát sinh.

Thông tin chi tiết liên hệ: Phòng Xử lý phòng vệ thương mại nước ngoài, Cục Phòng vệ thương mại, Bộ Công Thương – Tầng 4, 54 Hai Bà Trưng, Phường Cửa Nam, Hà Nội.

⇒ Công chức phụ trách:

Nguyễn Thúy. Điện thoại: 024.7303.7898 (máy lẻ 108).

Di động: 0904545869; Email: thuyngh@moit.gov.vn; nganha@moit.gov.vn.

Bra-xin áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với thép tấm nhập khẩu từ Trung Quốc

Chính phủ Bra-xin quyết định áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với một số sản phẩm thép nhập khẩu từ Trung Quốc, trong bối cảnh ngành thép nội địa gia tăng, áp lực về cạnh tranh. Tuy nhiên, phạm vi áp dụng của quyết định này được đánh giá là tương đối giới hạn.

Chính phủ, thông qua Ủy ban Quản lý Điều hành Quản lý của Ban Ngoại thương (Gecex-Camex), đã quyết định áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với sản phẩm thép tấm cán nguội và thép tấm phủ có xuất xứ từ Trung Quốc trong thời hạn tối đa 5 năm. Quyết định được ban hành dưới hình thức sắc lệnh và đăng trên Công báo Liên bang. Biện pháp được đưa ra sau khi Công ty Usina Siderúrgica de Minas Gerais (Usiminas) đã nộp đơn yêu cầu khởi xướng điều tra liên quan đến các hành vi thương mại không công bằng của doanh nghiệp Trung Quốc gây thiệt hại cho ngành sản xuất trong nước vào năm 2024.

Trong những năm gần đây, nhiều doanh nghiệp thép Bra-xin phản ánh tình trạng thép nhập khẩu từ Trung Quốc gia tăng nhanh chóng, buộc các nhà sản xuất trong nước phải điều chỉnh kế hoạch đầu tư do sức ép cạnh tranh.

Hiệp hội ngành thép Bra-xin hoan nghênh quyết định của Chính phủ, cho rằng đây là động thái nhằm tăng cường hệ thống phòng vệ thương mại và hạn chế thép nhập khẩu cạnh tranh không lành mạnh.

Theo số liệu của hiệp hội thép trong năm 2025, nhập khẩu thép tăng 20,5%, đạt 5,7 triệu tấn, trong đó 63,7% có nguồn gốc từ Trung Quốc. Tổ chức này đồng thời kêu gọi cơ quan chức năng tiếp tục giám sát chặt chẽ lượng thép nhập khẩu và các yếu tố bất thường có thể gây thiệt hại lâu dài cho ngành sản xuất trong nước.

Hiệp hội nêu rõ: “Chúng tôi ghi nhận nỗ lực của Chính phủ Bra-xin trong việc đối phó với cạnh tranh không lành mạnh từ thép nước ngoài. Tuy nhiên,



chúng tôi vẫn quan ngại về mức nhập khẩu cao kéo dài. Do đó, cần theo dõi thường xuyên khối lượng thép nhập khẩu và các nguyên nhân bất thường của dòng chảy này nhằm tránh những tác động có thể gây thiệt hại không thể đảo ngược đối với ngành.”

Mặc dù quyết định được các doanh nghiệp trong ngành ủng hộ, nhiều chuyên gia phân tích vẫn bày tỏ lo ngại về bối cảnh chung.

Ông Pedro Galdi, chuyên gia phân tích kim loại và khai khoáng tại AGF Investimentos, nhận định rằng Trung Quốc đang duy trì chính sách trợ cấp mạnh mẽ đối với nhiều ngành công nghiệp, trong đó có ngành thép. Theo ông, chính sách này có thể tiếp tục gây sức ép lên nhiều lĩnh vực trên toàn cầu.

Bên cạnh đó, việc Trung Quốc là đối tác thương mại lớn nhất của Bra-xin cũng hạn chế khả năng Chính phủ Bra-xin áp dụng các biện pháp quyết liệt hơn để ngăn chặn hàng hóa Trung Quốc nhập khẩu vào nước này.

Trong khi ngành thép thể hiện sự thận trọng, các doanh nghiệp khai khoáng lại có góc nhìn lạc quan hơn, bởi Trung Quốc là thị trường tiêu thụ chính đối với quặng sắt của Bra-xin. Trong một cuộc phỏng vấn gần đây khi công bố kết quả kinh doanh quý IV, ông Marcelo Bacci Phó Chủ tịch Tài chính của tập đoàn khai khoáng Vale cho biết quan hệ giữa Bra-xin và Trung Quốc chưa bao giờ tích cực như hiện nay.

Hoa Kỳ áp dụng thuế phòng vệ thương mại với vật liệu than chì dùng cho pin lithium-ion nhập khẩu từ Trung Quốc

Bộ Thương mại Hoa Kỳ (DOC) vừa ban hành kết luận cuối cùng trong vụ việc điều tra chống bán phá giá và chống trợ cấp đối với sản phẩm vật liệu than chì dùng làm cực âm trong pin lithium-ion (AAM) nhập khẩu từ Trung Quốc. Mức thuế cuối cùng tăng đáng kể so với mức thuế trong kết luận sơ bộ, theo đó làm gia tăng rào cản thương mại lớn đối với việc nhập khẩu sản phẩm này.

Trong kết luận sơ bộ năm 2025, DOC đã áp dụng mức thuế chống trợ cấp 11,58% và thuế chống bán phá giá 93,5%. Tuy nhiên, trong kết luận cuối cùng ban hành ngày 11/02/2026, DOC đã nâng mức thuế chống trợ cấp lên từ 66,82% đến 66,86%, đồng thời giữ nguyên mức thuế chống bán phá giá 93,5% đối với một số doanh nghiệp. Mức thuế chống bán phá giá toàn quốc đối với Trung Quốc là 102,72% được áp dụng cho tất cả các nhà xuất khẩu khác.

Theo thông tin từ nhà sản xuất than chì tự nhiên dùng cho pin Hoa Kỳ Westwater Resources, vật liệu than chì dùng làm cực âm trong pin lithium-ion nhập khẩu từ Trung Quốc hiện đang phải chịu đồng thời nhiều biện pháp thương mại, khiến tổng mức thuế lên tới khoảng 220%. Cụ thể, mức thuế này bao gồm (10% thuế theo Đạo luật Quyền lực Khẩn cấp Kinh tế Quốc tế (IEEPA), 25% thuế theo Mục 301, 25% thuế theo Mục 232, thuế chống trợ cấp của DOC 66,68% (tăng từ 11,58%) và thuế chống bán phá giá 93,5%).

Nhà sản xuất Westwater Resources cho biết tác động của các biện pháp này có thể làm gia tăng nhu cầu đối với vật liệu than chì dùng làm cực âm trong pin lithium-ion sản xuất tại Hoa Kỳ, bao gồm xe điện, hệ thống lưu trữ năng lượng, quốc phòng và các ứng dụng khác. Trong khi đó, doanh nghiệp Novonix đang mở rộng sản xuất than chì tổng hợp tại bang Tennessee, ước tính tổng mức thuế áp dụng đối với vật liệu cực dương hoạt tính nhập khẩu từ Trung Quốc sẽ ít nhất là 160%.



Ông Mike O’Kronley, Tổng Giám đốc điều hành của Novonix, cho biết: “Các quyết định này là một bước tiến có ý nghĩa nhằm khôi phục cạnh tranh công bằng trên thị trường vật liệu cực dương tại Hoa Kỳ. Bằng cách xử lý các méo mó thương mại kéo dài, các biện pháp này củng cố nền tảng cho sản xuất nội địa các vật liệu pin quan trọng, thúc đẩy đầu tư vào sản xuất tại Hoa Kỳ và hỗ trợ tạo ra việc làm chất lượng cao trong lĩnh vực sản xuất công nghệ tiên tiến.”

Các mức thuế được áp dụng rộng rãi đối với vật liệu than chì cực dương theo định nghĩa của DOC, bao gồm sản phẩm than chì tổng hợp và than chì tự nhiên, có phủ hoặc không phủ, cũng như các vật liệu pha trộn sử dụng trong ứng dụng pin lithium-ion.

Kết luận cuối cùng của DOC được đưa ra sau một năm điều tra các cáo buộc về việc trợ cấp cho các nhà sản xuất vật liệu cực dương của Trung Quốc và các thực tiễn định giá gây ảnh hưởng đến thị trường Hoa Kỳ. Nguyên đơn trong các vụ kiện chống bán phá giá và chống trợ cấp là liên minh American Active Anode Material Producers, bao gồm Anovion Technologies, Syrah Technologies, SKI US, Episol Advanced Materials và Novonix Anode Materials.

Tuy nhiên, quyết định này vẫn phải chờ kết luận cuối cùng về thiệt hại do Ủy ban Thương mại Quốc tế Hoa Kỳ (ITC) đưa ra, dự kiến vào tháng 3/2026. Trong trường hợp ITC xác định có thiệt hại đáng kể đối với ngành sản xuất nội địa, các mức thuế chống bán phá giá và chống trợ cấp sẽ được duy trì tối thiểu 5 năm theo luật thương mại Hoa Kỳ.

Tổng hợp từ [ess-news.com](https://www.ess-news.com)

Trung Quốc và Hàn Quốc giải quyết tranh chấp thép cán nóng trong khuôn khổ WTO

Ngày 24/02/2026 Bộ Thương mại Trung Quốc (MOC) vừa thông báo, Trung Quốc và Hàn Quốc đã đạt được giải pháp trong vụ việc liên quan đến mặt hàng thép cuộn cán nóng (HRC) theo đúng các quy định của Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO).

Theo MOC, kết quả này thể hiện cam kết mạnh mẽ của hai bên đối với hệ thống thương mại đa phương và nguyên tắc thương mại tự do, công bằng. Đồng thời, đây cũng được xem là minh chứng cho việc giải quyết tranh chấp thương mại thông qua đối thoại và tham vấn, qua đó góp phần củng cố ổn định hợp tác kinh tế, thương mại quốc tế.

Liên quan đến vụ điều tra chống bán phá giá đối với thép cán nóng xuất xứ Trung Quốc, phía Hàn Quốc cho biết trong quyết định cuối cùng sắp ban hành, hai bên đã đạt được thỏa thuận áp dụng cơ chế cam kết giá thay cho việc áp thuế chống bán phá giá.

Đại diện ngành thép của hai nước bày tỏ sự ủng hộ đối với thỏa thuận này, cho rằng việc thay thế thuế chống bán phá giá bằng cơ chế cam kết giá phù hợp với lợi ích của ngành sản xuất hai bên, đồng thời góp phần nâng cao tính ổn định và khả năng dự báo trong hoạt động thương mại thép song phương.

MOC cũng nhấn mạnh quan hệ kinh tế giữa Trung Quốc và Hàn Quốc có mức độ gắn kết cao, với chuỗi công nghiệp và chuỗi cung ứng đan xen sâu rộng, tạo nền tảng cho hợp tác cùng có lợi.

Theo đánh giá của phía Trung Quốc, giải pháp đạt được trong vụ việc này phản ánh tinh thần tôn trọng, thấu hiểu và cân nhắc đầy đủ các quan ngại của mỗi bên, đồng thời phát đi tín hiệu tích cực về việc củng cố và làm sâu sắc hơn hợp tác kinh tế, thương mại song phương trong thời gian tới.

Tổng hợp từ english.news.cn

Bộ Thương mại Hoa Kỳ rà soát áp thuế đối với pin và tấm pin năng lượng mặt trời nhập khẩu từ Ấn Độ, In-đô-nê-xi-a và Lào

Bộ Thương mại Hoa Kỳ (DOC) dự kiến sẽ công bố kết luận sơ bộ về việc có áp thuế chống trợ cấp đối với pin mặt trời và tấm pin năng lượng mặt trời nhập khẩu từ Ấn Độ, In-đô-nê-xi-a và Lào hay không.

Vụ việc được khởi xướng theo hồ sơ yêu cầu của Liên minh Sản xuất và Thương mại Năng lượng Mặt trời Hoa Kỳ, với sự tham gia của các doanh nghiệp như Hanwha Qcells và First Solar. Nguyên đơn cho rằng một số nhà sản xuất nước ngoài đã nhận được trợ cấp từ chính phủ, qua đó có thể xuất khẩu sản phẩm vào thị trường Hoa Kỳ với mức giá thấp một cách không công bằng, gây áp lực cho các nhà sản xuất nội địa, dù đã đầu tư hàng tỷ USD vào các nhà máy trong nước.

Hiện nay, DOC đang xem xét liệu các doanh nghiệp tại ba quốc gia nêu trên có nhận được các khoản hỗ trợ tài chính vi phạm các quy định thương mại hay không. Trong trường hợp xác định có trợ cấp, Hoa Kỳ có thể áp dụng thuế đối kháng nhằm bù đắp lợi thế do trợ cấp mang lại.

Song song với điều tra chống trợ cấp, Hoa Kỳ cũng tiến hành điều tra liệu các doanh nghiệp này có bán sản phẩm vào thị trường Hoa Kỳ với giá thấp hơn chi phí sản xuất, hành vi được gọi là bán phá giá hay không.

Các nguyên đơn cũng cho rằng một số nhà sản xuất Trung Quốc đã chuyển dịch hoạt động sản xuất sang In-đô-nê-xi-a và Lào nhằm tránh các mức thuế hiện hành của Hoa Kỳ. Ngoài ra, một số doanh nghiệp có trụ sở tại Ấn Độ bị cáo buộc xuất khẩu sản phẩm với giá thấp, gây thiệt hại cho ngành sản xuất trong nước của Hoa Kỳ.

Trước đó, liên minh Sản xuất và Thương mại Năng lượng Mặt trời đã vận động thành công việc áp thuế đối với sản phẩm năng lượng mặt trời nhập khẩu từ một số quốc gia Đông Nam Á như Ma-lai-xi-a, Cam-pu-chia, Việt Nam và Thái Lan. Quyết định cuối cùng trong vụ việc hiện tại dự kiến sẽ được đưa ra vào cuối năm nay.

Tổng hợp từ solarquarter.com

Hàn Quốc áp thuế chống bán phá giá lên tới 33% đối với thép nhập khẩu từ Nhật Bản và Trung Quốc

Ngày 23/02/2026, Chính phủ Hàn Quốc thông báo quyết định áp dụng thuế chống bán phá giá lên tới 33,43% đối với sản phẩm thép cán nóng (độ dày dưới 3mm) có xuất xứ từ Nhật Bản và Trung Quốc. Sản phẩm thép cán nóng là nguyên liệu thô cho các sản phẩm thép như thép cán nguội và ống thép, và tính đến năm 2024, quy mô thị trường nội địa đạt 10 nghìn tỷ won, được sử dụng rộng rãi trong các lĩnh vực sản xuất bao gồm ô tô, đóng tàu và máy móc. Biện pháp chống bán phá giá đối với thép cán nóng từ Nhật Bản và Trung Quốc đang hỗ trợ ngành thép trong nước giảm bớt áp lực cạnh tranh không công bằng và bảo vệ ngành sản xuất nội địa trước làn sóng nhập khẩu thép giá rẻ tại Hàn Quốc.

Tại hội nghị lần thứ 470 được tổ chức ngày 23/02/2026, Ủy ban thương mại Hàn Quốc trực thuộc Bộ thương mại, Công nghiệp và Năng lượng Hàn Quốc đã kết luận rằng các nhà sản xuất thép của Nhật Bản và Trung Quốc đã gây thiệt hại đáng kể cho ngành sản xuất thép nội địa thông qua việc bán khối lượng lớn thép các-bon và các loại thép hợp kim khác với giá thấp hơn giá thông thường. Mặc dù trước đây các nhà sản xuất thép Nhật Bản và Trung Quốc đã xuất khẩu sang Hàn Quốc mà không phải chịu thuế (0%) theo các thỏa thuận thương mại, Ủy ban đã đề nghị Bộ trưởng Bộ Tài chính và Kinh tế áp thuế chống bán phá giá từ 31,58% đến 33,43% đối với các sản phẩm của Nhật Bản và từ 28,16% đến 33,10% đối với các sản phẩm của Trung Quốc. Sau khi được Bộ trưởng phê duyệt, mức thuế sẽ có hiệu lực trong nửa đầu năm nay.

Đồng thời, Ủy ban cũng đề nghị Bộ trưởng cho phép các nhà sản xuất thép cán nóng của Nhật Bản và Trung Quốc áp dụng cơ chế cam kết về giá. Theo cơ chế này, các công ty có thể không bị áp dụng mức thuế chống bán phá giá trên 33% nếu tự điều chỉnh tăng giá xuất khẩu sang Hàn Quốc. Trường hợp Bộ Tài chính và Kinh tế xem xét và phê duyệt mức giá cam kết, các công ty phải xuất khẩu với mức giá đã đăng ký điều chỉnh và chịu sự kiểm tra, giám sát theo quy định hiện hành.

Biện pháp này nhằm mục đích bảo vệ lợi ích cho các nhà sản xuất thép cán nóng trong nước thông qua thuế chống bán phá giá, đồng thời giảm thiểu tác động tiêu cực đến các doanh nghiệp vừa và nhỏ phụ thuộc hoàn toàn vào nhập khẩu thép cán nóng từ Nhật Bản và Trung Quốc để tái chế và bán lại. Ông Seo Ga-ram, một thành viên thường trực của Ủy ban Thương mại, cho biết: "Cam kết về giá dự kiến sẽ làm tăng lượng hàng xuất khẩu của các công ty trong nước lên hơn 1 triệu tấn mỗi năm. Việc áp thuế chống bán phá giá cũng sẽ giảm nguy cơ tranh chấp thương mại có thể xảy ra."

Tổng hợp từ The Chosun Daily

Ai Cập ban hành kết luận sơ bộ về biện pháp tự vệ đối với thép cán nóng nhập khẩu

Theo thông báo của Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO), Bộ Thương mại và Công nghiệp Ai Cập đã đưa ra kết luận sơ bộ liên quan đến đề xuất điều chỉnh biện pháp tự vệ áp dụng đối với thép dẹt cán nóng (HRC) nhập khẩu từ tất cả các nguồn trên thế giới.

Theo thông tin đã được đưa trước đó, cơ quan điều tra phòng vệ thương mại thuộc Bộ Thương mại và Công nghiệp Ai Cập đề xuất mức thuế tự vệ được áp dụng từ ngày 14/9/2025 sẽ giảm dần trong ba năm tiếp theo, cụ thể: từ 13,6% trong năm thứ nhất xuống 13% trong năm thứ hai và còn 12,5% trong năm thứ ba. Đồng thời, mức giá sàn (mức thuế tối thiểu) cũng sẽ được điều chỉnh giảm từ 3.673 EGP/tấn xuống 3.511 EGP/tấn và tiếp tục xuống 3.376 EGP/tấn.

Trong kết luận sơ bộ, cơ quan điều tra phòng vệ thương mại của Ai Cập đã chấp thuận các mức thuế nêu trên đối với biện pháp tự vệ. Các sản phẩm thuộc phạm vi áp dụng hiện được phân loại theo các mã HS: 7208.10; 7208.25; 7208.26; 7208.27; 7208.36; 7208.37; 7208.38; 7208.39; 7208.40; 7208.51; 7208.52; 7208.53; 7208.54; 7208.90; 7211.14; 7211.19; 7225.30; 7225.40; 7226.91 và 7226.99.

Tổng hợp từ Steel Orbis

Tình hình xuất khẩu mặt hàng xe đạp điện vào thị trường EU

1. Mô tả mặt hàng xe đạp điện

Xe đạp điện (electric bicycles) là phương tiện giao thông cá nhân sử dụng động cơ điện làm nguồn trợ lực hoặc nguồn truyền động chính, kết hợp với kết cấu cơ khí tương tự xe đạp truyền thống, gồm khung xe, bánh xe, hệ thống phanh, bộ truyền động và tay lái. Mặt hàng xe đạp điện thường được cấu thành từ khung kim loại hoặc hợp kim nhôm có độ bền cao, thiết kế gọn nhẹ, phù hợp di chuyển trong đô thị; động cơ điện gắn ở bánh trước, bánh sau hoặc trục giữa, có công suất phổ biến từ vài trăm watt đến khoảng 1.000 watt tùy chủng loại; nguồn điện cung cấp từ pin hoặc ắc quy sạc lại được (thường là pin lithium-ion), đặt dưới yên xe hoặc trong thân khung, cho phép xe vận hành liên tục trong quãng đường nhất định sau mỗi lần sạc.

Xe đạp điện được trang bị bộ điều khiển điện tử để điều chỉnh tốc độ và công suất động cơ, tay ga hoặc cảm biến trợ lực bàn đạp, cùng hệ thống đèn chiếu sáng, còi, đồng hồ hiển thị mức pin và vận tốc nhằm bảo đảm an toàn

khi tham gia giao thông. Sản phẩm có thể vận hành ở chế độ hoàn toàn bằng điện hoặc kết hợp đạp chân, giúp tiết kiệm năng lượng và phù hợp với nhiều đối tượng sử dụng như học sinh, sinh viên, người cao tuổi và người đi làm trong cự ly ngắn. Về tính năng, xe đạp điện có ưu điểm là không phát thải khí trực tiếp, chi phí vận hành thấp, tiếng ồn nhỏ, dễ bảo dưỡng và phù hợp với xu hướng giao thông xanh.

Mặt hàng này thường được phân loại theo công suất động cơ, dung lượng pin, kiểu dáng (xe thể thao, xe phổ thông, xe mini), tải trọng và vận tốc tối đa; đồng thời phải đáp ứng các tiêu chuẩn kỹ thuật và quy định an toàn về điện, cơ khí và giao thông đường bộ của từng quốc gia. Nhìn chung, xe đạp điện là sản phẩm kết hợp giữa công nghệ điện – điện tử và cơ khí, vừa mang đặc tính của phương tiện giao thông, vừa mang tính hàng hóa tiêu dùng bền, có vai trò ngày càng quan trọng trong hệ thống vận tải cá nhân thân thiện với môi trường.

Quy trình sản xuất xe đạp điện

Quy trình sản xuất xe đạp điện là một hệ thống công đoạn liên hoàn, từ khâu nghiên cứu - thiết kế, chuẩn bị vật tư đến lắp ráp, kiểm tra và hoàn thiện sản phẩm, đòi hỏi sự phối hợp chặt chẽ giữa công nghệ cơ khí, điện - điện tử và quản lý chất lượng. Trước hết, doanh nghiệp tiến hành nghiên cứu nhu cầu thị trường, xây dựng bản vẽ kỹ thuật và thông số sản phẩm như kiểu dáng, tải trọng, công suất động cơ, dung lượng pin, tốc độ tối đa và mức tiêu thụ điện năng.

Trên cơ sở đó, nguyên vật liệu được lựa chọn và nhập kho, bao gồm thép hoặc hợp kim nhôm để chế tạo khung, nhựa kỹ thuật cho vỏ ngoài, cao su cho lốp xe, cùng các linh kiện điện - điện tử như động cơ, bộ điều khiển, pin, mạch sạc và dây dẫn điện. Ở khâu gia công cơ khí, ống thép hoặc nhôm được cắt, uốn và hàn theo khuôn mẫu để tạo thành khung xe, sau đó trải qua các bước xử lý bề mặt như tẩy dầu mỡ, phun cát, sơn tĩnh điện hoặc sơn phủ nhiều lớp nhằm tăng khả năng chống ăn mòn và nâng cao độ bền cơ học. Các chi tiết cơ khí khác như vành bánh, trục, phuộc, tay lái, yên xe, bàn đạp, bộ truyền động xích-líp và hệ thống phanh cũng được gia công hoặc kiểm tra theo

tiêu chuẩn kỹ thuật trước khi đưa vào lắp ráp.

Đối với khâu điện-điện tử, pin (chủ yếu là pin lithium-ion) được lắp ghép từ các cell pin riêng lẻ, hàn nối bằng công nghệ hàn điểm, tích hợp mạch quản lý pin (BMS) để kiểm soát sạc-xả, chống quá dòng, quá nhiệt và đo mức dung lượng; động cơ điện được quấn dây, lắp rotor-stator, kiểm tra độ kín, độ rung và công suất; bộ điều khiển được lập trình và thử nghiệm mạch nhằm bảo đảm khả năng điều chỉnh tốc độ, tiết kiệm năng lượng và bảo vệ hệ thống. Sau khi các cụm chi tiết hoàn chỉnh, công đoạn lắp ráp tổng thể được thực hiện theo dây chuyền: khung xe được gắn bánh trước-bánh sau, phuộc, tay lái, yên; tiếp đó lắp động cơ, pin, bộ điều khiển, đi dây điện theo sơ đồ kỹ thuật, gắn tay ga hoặc cảm biến trợ lực bàn đạp, lắp đèn chiếu sáng, còi, đồng hồ hiển thị và các bộ phận trang trí.

Giai đoạn kiểm tra chất lượng được tiến hành nghiêm ngặt, bao gồm kiểm tra cơ khí (độ thẳng khung, độ bền mối hàn, khả năng chịu tải, hiệu quả phanh), kiểm tra điện (khả năng sạc, độ ổn định dòng điện, độ an toàn của mạch), cũng như thử vận hành trên

bằng thử hoặc chạy thử ngoài thực tế để đánh giá tốc độ, quãng đường đi được, độ ồn và độ an toàn khi sử dụng. Những sản phẩm đạt yêu cầu sẽ được vệ sinh, hoàn thiện ngoại quan, dán tem nhãn, in số khung – số máy, đóng gói kèm theo tài liệu hướng dẫn sử dụng, phiếu bảo hành và chứng nhận chất lượng trước khi xuất xưởng; các sản phẩm không đạt sẽ được phân loại để sửa chữa hoặc loại bỏ theo quy định. Toàn bộ quy trình này còn gắn với hệ thống quản lý chất lượng, kiểm soát môi trường và an toàn lao động nhằm hạn chế phát thải, tiết kiệm năng lượng và bảo đảm sức khỏe người lao động. Như vậy, quy trình sản xuất xe đạp điện không chỉ là quá trình chế tạo và lắp ráp đơn thuần mà là một chuỗi hoạt động công nghệ phức hợp, từ thiết kế đến hoàn thiện, nhằm tạo ra sản phẩm ổn định, bền bỉ, an toàn và phù hợp với xu hướng giao thông xanh, thân thiện với môi trường.

Thị trường xe đạp điện của EU và xu hướng

Thị trường xe đạp điện tại EU đang tăng trưởng nhanh và ngày càng giữ vai trò quan trọng trong hệ thống giao thông đô thị và chiến lược phát triển

bền vững của khu vực, nhờ sự kết hợp giữa nhu cầu đi lại tiết kiệm chi phí, ý thức bảo vệ môi trường của người dân và các chính sách khuyến khích mạnh mẽ từ chính phủ các nước thành viên. Trong những năm gần đây, xe đạp điện không chỉ được xem là phương tiện thay thế xe đạp truyền thống mà còn là giải pháp trung gian giữa xe đạp và xe máy, phù hợp với quãng đường di chuyển ngắn và trung bình tại các đô thị đông dân.

Các thị trường tiêu thụ chủ lực gồm Đức, Hà Lan, Pháp, Ý và Tây Ban Nha, trong đó Đức là thị trường lớn nhất về quy mô, còn Hà Lan và Pháp có tỷ lệ sử dụng xe đạp điện trong sinh hoạt hằng ngày rất cao nhờ hạ tầng giao thông thân thiện với xe đạp. Thị trường EU có mức độ phân khúc rõ rệt theo mục đích sử dụng, bao gồm xe đạp điện đô thị phục vụ đi làm, đi học; xe đạp điện leo núi và thể thao phục vụ du lịch, giải trí; xe đạp điện chở hàng phục vụ giao hàng đô thị; và các dòng xe trợ lực cao cấp cho nhóm khách hàng thu nhập khá trở lên, với xu hướng người tiêu dùng ngày càng quan tâm đến chất lượng, độ bền, thiết kế và các tính năng an toàn thay vì chỉ tập trung vào giá bán.

Về xu hướng phát triển, thị trường đang dịch chuyển theo hướng gia tăng tỷ trọng các sản phẩm tích hợp công nghệ mới như pin lithium-ion dung lượng lớn, thời gian sạc nhanh, hệ thống quản lý pin thông minh, động cơ tiết kiệm năng lượng, cùng các tiện ích kết nối với điện thoại thông minh, định vị GPS và hệ thống chống trộm. Đồng thời, các quy định và tiêu chuẩn kỹ thuật của EU về an toàn điện, phát thải và tái chế pin ngày càng chặt chẽ, buộc doanh nghiệp sản xuất và xuất khẩu phải chú trọng hơn đến yếu tố môi trường và vòng đời sản phẩm. Các chương trình trợ cấp mua xe, ưu đãi thuế, cũng như đầu tư mạnh vào mạng lưới làn đường xe đạp và bãi đỗ chuyên dụng tiếp tục tạo động lực lớn cho nhu cầu tiêu dùng, đặc biệt trong bối cảnh giá nhiên liệu tăng và mục tiêu trung hòa carbon được đặt ra trong dài hạn.

Tuy nhiên, thị trường cũng đối mặt với cạnh tranh gay gắt giữa các nhà sản xuất nội khối và nguồn cung nhập khẩu, cùng với sự khác biệt về quy định giao thông giữa các quốc gia thành viên, đòi hỏi doanh nghiệp phải thích ứng linh hoạt. Nhìn chung, thị trường xe đạp điện của EU đang phát triển theo hướng mở rộng quy mô,

nâng cao chất lượng và gia tăng hàm lượng công nghệ, gắn chặt với xu thế giao thông xanh và đô thị bền vững, qua đó được dự báo sẽ tiếp tục duy trì đà tăng trưởng ổn định trong những năm tới.

2. Tình hình nhập khẩu xe đạp điện từ các nguồn trên thế giới vào thị trường EU

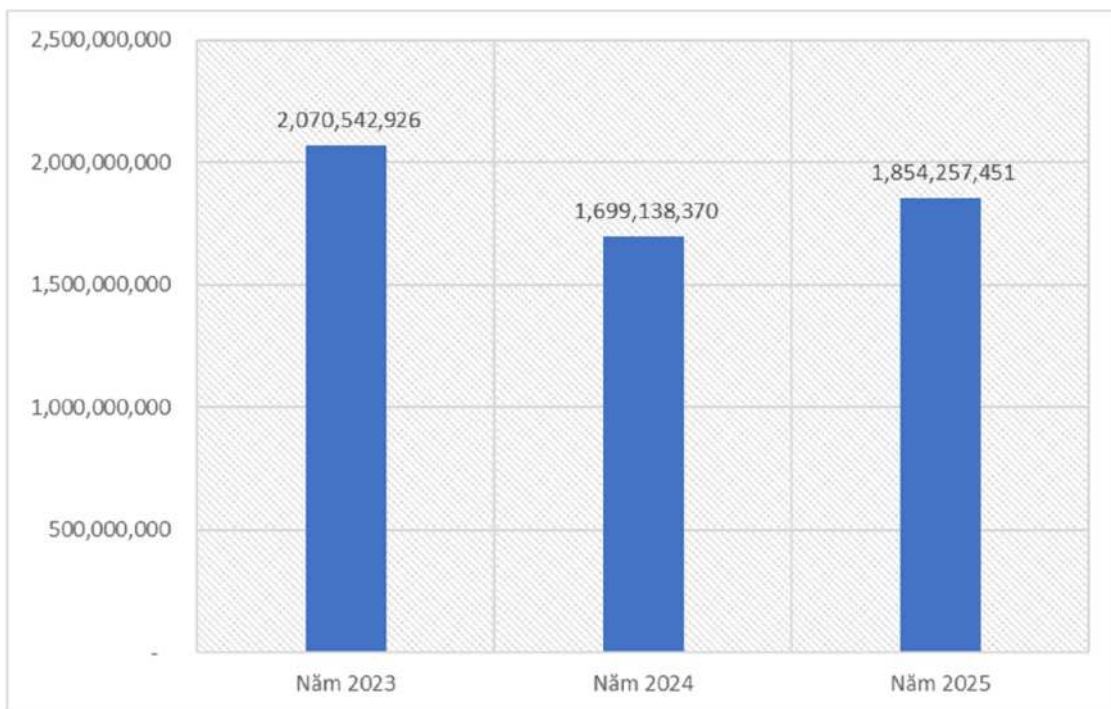
Năm 2023, tổng giá trị nhập khẩu xe đạp điện từ tất cả các thị trường trên thế giới vào EU đạt 2,1 tỷ USD, trong đó Trung Quốc là nhà cung cấp lớn nhất, tiếp theo là các thị trường như Đài Loan (Trung Quốc), Thụy Sĩ, Việt Nam và Thổ Nhĩ Kỳ. Trong năm 2024, trị giá nhập khẩu mặt hàng này có sự sụt giảm so với năm 2023, đạt 1,7 tỷ USD. Trong năm 2025, trị giá nhập khẩu vào EU lại có sự gia tăng trở lại đạt 1,9 tỷ USD.

Trong giai đoạn 2023-2025, tình hình nhập khẩu xe đạp điện vào thị trường EU phản ánh rõ xu hướng điều chỉnh của thị trường sau giai đoạn tăng trưởng nóng những năm trước, đồng thời chịu tác động mạnh từ chính sách thương mại, biến động nhu cầu tiêu dùng và sự tái cơ cấu chuỗi cung ứng toàn cầu. Trong giai đoạn này, nhập

khẩu xe đạp điện vào EU không còn tăng mạnh về số lượng mà chuyển sang xu hướng ổn định, chọn lọc và chú trọng chất lượng, với cơ cấu nguồn cung nghiêng về các quốc gia có năng lực sản xuất đáp ứng tiêu chuẩn cao, phản ánh sự trưởng thành của thị trường và định hướng phát triển bền vững của ngành xe đạp điện tại châu Âu.

Tổng giá trị nhập khẩu xe đạp điện sang thị trường EU từ 2023 đến 2025

Đơn vị: USD



Nguồn: IHS Markit

Năm 2024, Trung Quốc dẫn đầu danh sách các nguồn cung ứng có trị giá xuất khẩu xe đạp điện lớn nhất sang thị trường EU, trị giá xuất khẩu của Trung Quốc đạt 908,7 triệu USD, chiếm 53,5% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của EU. Đài Loan (Trung Quốc) đứng thứ hai với trị giá xuất khẩu đạt 381,8 triệu USD, chiếm 22,5% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của EU. Việt Nam đứng thứ ba với trị giá xuất khẩu đạt 137,8 triệu USD, chiếm 8,1% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của EU. Thụy Sĩ xếp thứ tư với trị giá xuất khẩu đạt 93,7 triệu USD, chiếm 5,5% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của EU. Thổ Nhĩ Kỳ và Ấn Độ lần lượt xếp thứ năm và thứ sáu các nguồn



cung ứng xe đạp điện vào EU với trị giá xuất khẩu đạt 41,7 triệu USD và 28,4 triệu USD. Tổng trị giá xuất khẩu xe đạp điện của mười nguồn cung ứng chính sang thị trường EU đạt 1,7 tỷ USD, chiếm 97,6% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của EU. Tổng trị giá xuất khẩu xe đạp điện của các nguồn cung ứng khác đạt 41,1 triệu USD, chiếm 2,4% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của EU.

Năm 2025, trị giá xuất khẩu xe đạp điện của Trung Quốc sang thị trường EU đạt 1,1 tỷ USD, tăng 24,7% so với năm trước đó, tiếp tục giữ vị trí thứ nhất trong các nguồn cung chính xe đạp điện sang thị trường EU. Đài Loan (Trung Quốc) đứng hai với trị giá xuất khẩu đạt 384,8 triệu USD, chiếm 20,5% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của EU. Trong năm 2025, trị giá xuất khẩu xe đạp điện của Việt Nam giảm 20,3% so với năm trước đó, đạt 109,8 triệu USD, tuy nhiên, Việt Nam vẫn đứng thứ ba trong số các nguồn cung chính xe đạp điện sang thị trường EU, chiếm 5,9% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của EU. Thụy Sĩ xếp thứ tư trong số các nguồn cung ứng chính xe đạp điện sang thị trường EU với trị giá xuất khẩu đạt 64,6 triệu USD, chiếm 3,5% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của EU. Cam-pu-chia và Thổ Nhĩ Kỳ lần lượt đứng thứ năm và thứ sáu với trị giá xuất khẩu đạt 47,5 triệu USD và 18,5 triệu USD. Tổng trị giá xuất khẩu xe đạp điện của mười nguồn cung ứng sang thị trường EU đạt 1,8 tỷ USD, chiếm 97,6% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của EU. Tổng trị giá xuất khẩu xe đạp điện của các nguồn cung ứng khác đạt 45,1 triệu USD, chiếm 2,4% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của EU.

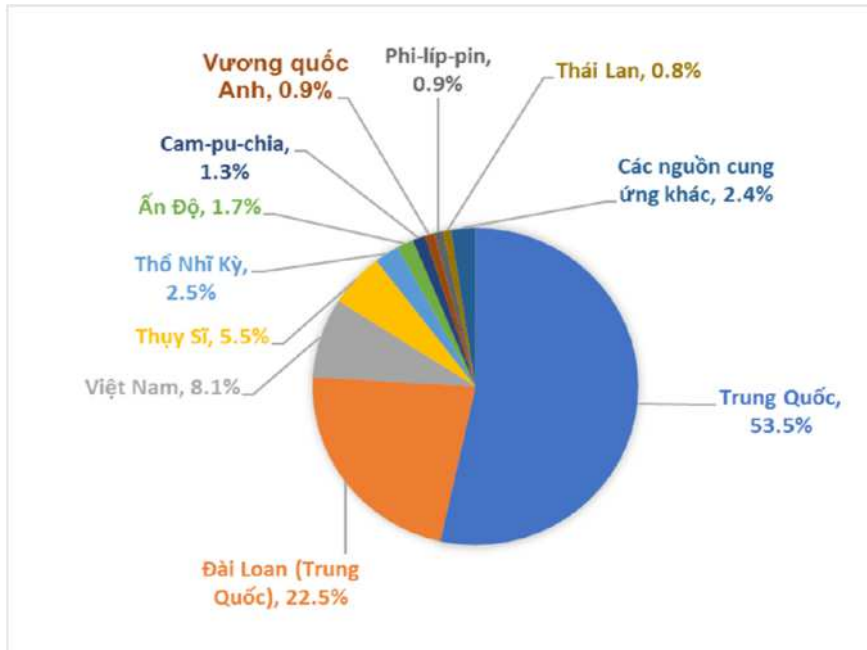
Các nguồn cung ứng chính vào thị trường EU năm 2024 và 2025

Đơn vị: USD

| Nguồn cung ứng vào EU | Trị giá NK năm 2024 | Trị giá NK năm 2025 | 2024 so với 2025 | Tỷ trọng năm 2024 | Tỷ trọng năm 2025 |
|-----------------------|---------------------|---------------------|------------------|-------------------|-------------------|
| Trung Quốc | 908.744.185 | 1.133.443.605 | 24,7% | 53,5% | 61,1% |
| Đài Loan (Trung Quốc) | 381.786.751 | 384.845.263 | 0,8% | 22,5% | 20,8% |
| Việt Nam | 137.811.199 | 109.843.593 | -20,3% | 8,1% | 5,9% |
| Thụy Sĩ | 93.715.702 | 64.585.035 | -31,1% | 5,5% | 3,5% |
| Cam-pu-chia | 21.729.472 | 47.451.228 | 118,4% | 1,3% | 2,6% |
| Thổ Nhĩ Kỳ | 41.689.698 | 18.497.625 | -55,6% | 2,5% | 1,0% |
| Mê-hi-cô | 145.727 | 16.500.314 | 11222,8% | 0,0% | 0,9% |
| Vương quốc Anh | 15.722.246 | 15.544.073 | -1,1% | 0,9% | 0,8% |
| Thái Lan | 13.048.753 | 10.757.050 | -17,6% | 0,8% | 0,6% |
| Ca-na-đa | 6.261.382 | 7.660.782 | 22,3% | 0,4% | 0,4% |

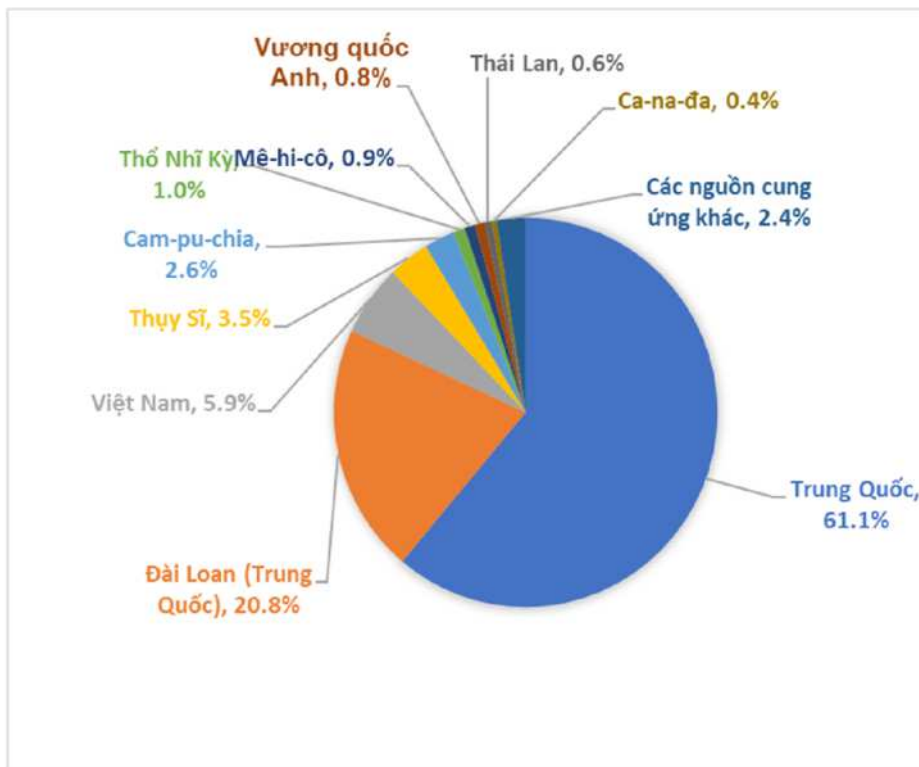
Nguồn: IHS Markit

Tỷ trọng các nguồn cung ứng chính nhập khẩu vào EU năm 2024



Nguồn: IHS Markit

Tỷ trọng các nguồn cung ứng chính nhập khẩu vào EU năm 2025



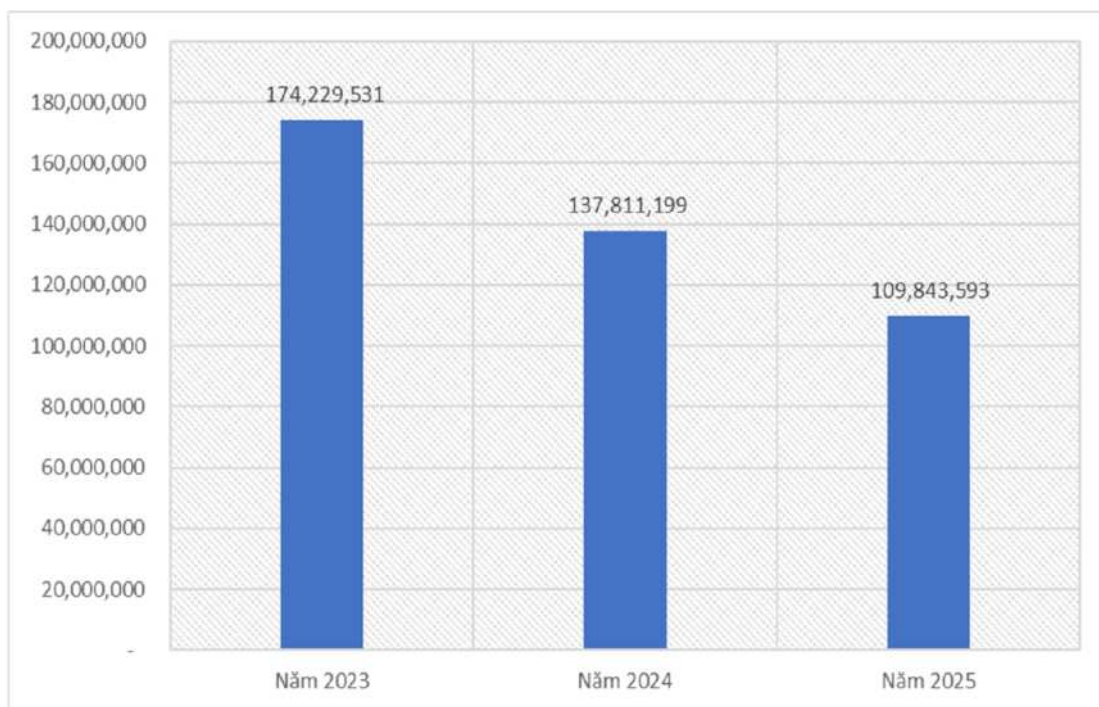
Nguồn: IHS Markit

3. Tình hình nhập khẩu xe đạp điện vào EU từ Việt Nam

Năm 2023, trị giá xuất khẩu mặt hàng xe đạp điện của Việt Nam đạt 174,2 triệu USD, chiếm 8,4% tổng kim ngạch nhập khẩu mặt hàng xe đạp điện của EU, Việt Nam xếp thứ tư trong số các nguồn cung lớn của EU. Năm 2024, trị giá xuất khẩu mặt hàng này của Việt Nam giảm đạt 137,8 triệu USD, chiếm 8,1% tổng kim ngạch nhập khẩu mặt hàng cùng loại của EU, tuy nhiên Việt Nam xếp thứ ba trong số các nguồn cung lớn của EU. Năm 2025, tổng kim ngạch xuất khẩu mặt hàng xe đạp điện của Việt Nam tiếp tục giảm so với năm trước đó đạt 109,8 triệu USD, chiếm 5,9% tổng kim ngạch nhập khẩu mặt hàng này của EU, Việt Nam tiếp tục xếp thứ ba trong số các nguồn cung lớn của EU.

Tổng trị giá xuất khẩu xe đạp điện của Việt Nam sang EU từ năm 2023 đến 2025

Đơn vị: USD



Nguồn: IHS Markit

4. Cảnh báo và khuyến nghị

EU đã áp dụng biện pháp chống bán phá giá và chống trợ cấp đối với sản phẩm xe đạp điện nhập khẩu từ Trung Quốc.

Trong bối cảnh thị trường xe đạp điện tại EU ngày càng mở rộng nhưng đi kèm với mức độ cạnh tranh cao và xu hướng bảo hộ ngành sản xuất nội khối, doanh nghiệp Việt Nam xuất khẩu xe đạp điện sang EU đang đứng trước nhiều rủi ro về phòng vệ thương mại cần đặc biệt lưu ý. Thực tế cho thấy EU có truyền thống sử dụng các biện pháp chống bán phá giá, chống trợ cấp và chống lẩn tránh thuế đối với sản phẩm xe đạp và xe đạp điện nhập khẩu, đặc biệt là từ các nước châu Á, nhằm bảo vệ ngành sản xuất trong khu vực và duy trì việc làm nội địa.

Đối với Việt Nam, dù chưa phải là đối tượng bị áp thuế cao như một số thị trường khác, nhưng việc xuất khẩu sang EU tăng về kim ngạch và thị phần có thể khiến hàng hóa Việt Nam có rủi ro bị điều tra phòng vệ thương mại. Ngoài ra, nguy cơ bị điều tra chống lẩn tránh thuế cũng gia tăng nếu doanh nghiệp Việt Nam bị nghi ngờ sử dụng linh kiện, bán thành phẩm hoặc quy trình lắp ráp đơn giản từ các nước đang chịu thuế cao để lẩn tránh biện pháp phòng vệ thương mại của EU. Bên cạnh đó, EU ngày càng siết chặt các quy định về xuất xứ, truy xuất nguồn gốc, tiêu chuẩn môi trường, pin và kinh tế tuần hoàn, khiến việc không đáp ứng đầy đủ yêu cầu kỹ thuật và pháp lý có thể trở thành căn cứ gián tiếp cho các vụ kiện thương mại hoặc làm gia tăng rủi ro bị áp dụng các biện pháp hạn chế nhập khẩu.

Các doanh nghiệp sản xuất xe đạp điện xuất khẩu sang thị trường EU cần chuẩn bị tốt về hồ sơ, chứng từ, không tiếp tay cho các hành vi gian lận xuất xứ, lẩn tránh biện pháp phòng vệ thương mại. Chính tinh thần chủ động chuẩn bị sẽ tạo thuận lợi hơn để doanh nghiệp phối hợp với cơ quan chức năng kịp thời ứng phó, xử lý trong trường hợp bị khởi xướng điều tra vụ việc.

Ngoài ra, trong trường hợp sử dụng một số linh kiện nhập khẩu để sản xuất xe đạp điện và xuất khẩu, các doanh nghiệp Việt Nam cần lưu ý kê khai chính

xác về xuất xứ để tránh bị xem là lẩn tránh thuế. Nếu cần thiết, doanh nghiệp có thể tham khảo trước với cơ quan hải quan nước nhập khẩu về cách thức xác định xuất xứ để đảm bảo việc kê khai xuất xứ sản phẩm được chính xác.

Bên cạnh đó, doanh nghiệp cần thường xuyên theo dõi cảnh báo sớm từ Cục Phòng vệ thương mại và theo dõi sát các diễn biến chính sách thương mại, các vụ kiện liên quan đến xe đạp điện tại EU và các nước khác để điều chỉnh chiến lược kinh doanh kịp thời.



BỘ CÔNG THƯƠNG CỤC PHÒNG VỆ THƯƠNG MẠI

Thực hiện bởi

TRUNG TÂM THÔNG TIN VÀ CẢNH BÁO

**Địa chỉ: Số 54 Hai Bà Trưng,
Phường Cửa Nam, Thành phố Hà Nội**

E-mail: ciew@moit.gov.vn

Website: www.trav.gov.vn

Chịu trách nhiệm nội dung

Đỗ Thị Sa

Phó Giám đốc Trung tâm

Nhóm Thực hiện: CIEW

Thiết kế: Nguyễn Mạnh Hùng

Bản quyền của TRAV

